

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN

CHỨC DANH: GIÁO SƯ

Mã hồ sơ:



(Nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó: ☒; Nội dung không đúng thì để trống: ☐)

Đối tượng đăng ký: Giảng viên ☒; Giảng viên thỉnh giảng ☐

Ngành: Y học; Chuyên ngành: Ngoại Thần kinh - Sọ não

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên người đăng ký: KIỀU ĐÌNH HÙNG

2. Ngày tháng năm sinh: 02/01/1963; Nam ☒; Nữ ☐ Quốc tịch: Việt Nam;

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không

3. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam: ☒

4. Quê quán: Xã Cẩm Thạch, Huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh.

5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: W1104 The Manor, Mễ trì, Quận namTù liên, Thành phố Hà Nội .

6. Địa chỉ liên hệ: W1104 The Manor, Mễ trì, Quận namTù liên, Thành phố Hà Nội .

Điện thoại di động: 0986996699

E-mail: kieudinhhung2008@gmail.com

7. Quá trình công tác (công việc, chức vụ, cơ quan):

Tốt nghiệp Đại học Y Hà nội năm 1987

Từ năm 1987.đến năm:1990 học nội trú ngoại tại BV Việt Đức

Từ năm 1991 đến năm: 1994 Giảng viên Bộ môn Ngoại Trường Đại Học Y Hà nội, công tác tại khoa Phẫu thuật thần kinh Bệnh viện Việt Đức

Từ năm 4/1994 đến 10/1994 : thực tập sinh tại Cộng Hoà Pháp

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

Từ năm 11/1994 đến 5/2001 là giảng viên bộ môn Ngoại trường Đại học Y Hà nội, công tác tại khoa Phẫu thuật thần kinh Bệnh viện Việt Đức

Từ 6/2001 đến 6/2002 học về chuyên khoa Phẫu thuật thần kinh tại Cộng Hoà Pháp

Từ 7/2003 đến nay là Giảng viên Bộ môn Ngoại Trường Đại học Y Hà nội, Từ 3/2009 đến nay công tác tại khoa Ngoại BV Đại Học Y Hà nội

Từ ngày 01/4/2014 đến 01/8/2015 Trưởng khoa ngoại tổng hợp, Bệnh viện Đại học Y Hà Nội

Từ 01/8/2015 đến 14/12/2018 Trưởng khoa ngoại Thần kinh cột sống- Chấn thương chỉnh hình, Bệnh viện Đại học Y Hà Nội

Từ tháng 14/12/2018 đến 31/10/2023 khoa Thần kinh cột sống, Bệnh viện Đại học Y Hà Nội.

Từ 1/11/2023 đến nay bác sĩ khoa Ngoại Thần kinh- Cột sống, Bệnh viện Đại học Y Hà Nội.

Chức vụ hiện nay: Giảng viên Cao cấp Bộ môn Ngoại, Trường Đại học Y Hà Nội; bác sĩ khoa Ngoại Thần kinh- Cột sống, Bệnh viện Đại học Y Hà Nội. Phó chủ tịch hội Phẫu thuật Thần kinh Việt nam

Chức vụ cao nhất đã qua: Trưởng khoa Ngoại Thần kinh- Cột sống, Bệnh viện Đại học Y Hà Nội

Cơ quan công tác hiện nay: Trường Đại học Y Hà Nội

Địa chỉ cơ quan: số 1, phố Tôn Thất Tùng, quận Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại cơ quan:.(043) 8691930

8. Đã nghỉ hưu từ tháng.....năm....

9. Trình độ đào tạo:

- Được cấp bằng ĐH ngày 29 tháng 07 năm 1987; số văn bằng: A36570 ngành: Y học, chuyên ngành: Đa khoa Ngoại sản; Nơi cấp bằng ĐH: Trường Đại học Y Hà Nội

- Được cấp bằng Chuyên khoa cấp một hệ Nội trú ngày 22 tháng 10 năm 1990; số văn bằng: 652/SDH-BSNT chuyên ngành, Nơi cấp bằng Trường Đại học Y Hà Nội

- Được cấp bằng Thạc sĩ ngày 14 tháng 06 năm 1997; số văn bằng: 3479 ; ngành: Y học; chuyên ngành: Ngoại khoa; Nơi cấp bằng Thạc sĩ : Trường Đại học Y Hà Nội

- Được cấp giấy chứng nhận đào tạo chuyên khoa sâu về phẫu thuật thần kinh A.F.S.A (atestation de formation specialisee approfondie) số văn bằng: L-1-U, ngày 06 tahngs 01 năm 2004 ,nơi cấp chứng chỉ Trường đại học ;Louis Pasteur- Strasbourg- Cộng hoà Pháp

- Được cấp bằng Tiến sĩ ngày 12 tháng 03 năm 2007; số văn bằng:04667; ngành: Y học; chuyên ngành: Ngoại khoa; Nơi cấp bằng Tiến sĩ: Trường Đại học Y Hà Nội

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

- Được cấp bằng Chuyên khoa cấp II ngày 05 tháng 12 năm 2010; số văn bằng: 1877/SDH-CK2CD; chuyên ngành: Ngoại Thần kinh & Sọ não; Nơi cấp bằng: Trường Đại học Y Hà Nội

10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS ngày 09 tháng 11 năm 2010, ngành: Y học.

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Giáo sư tại HĐGS cơ sở: Trường Đại học Y Hà Nội

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Giáo sư tại HĐGS ngành, liên ngành: Y học

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:

Nghiên cứu về chẩn đoán u não, các phương pháp phẫu thuật và điều trị phối hợp:

Nghiên cứu về phẫu thuật chấn thương sọ não, các bệnh lý mạch máu não và thần kinh:

Nghiên cứu ứng dụng phẫu thuật lõi sau và ít xâm lấn lõi bên điều trị thoát vị đĩa đệm, hẹp ống sống, trượt đốt sống và xẹp đốt sống do loãng xương.

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

- Đã hướng dẫn 06 NCS bảo vệ thành công luận án Tiến sĩ; trong đó hướng dẫn chính 04 NCS bảo vệ thành công luận án và được cấp bằng Tiến sĩ.

- Đang hướng dẫn 06 NCS trong đó có 03 NCS đã bảo vệ cấp cơ sở

- Đã hoàn thành đề tài NCKH từ cấp Bộ trở lên:

+ Chủ nhiệm 02 đề tài cấp bộ đã nghiệm thu đạt yêu cầu

+ Chủ nhiệm 01 đề tài nhánh cấp nhà Nước đã nghiệm thu đạt yêu cầu

- Đã công bố 125 bài báo khoa học trong đó có 21 bài báo khoa học trên tạp chí quốc tế có uy tín, có 09 bài là tác giả chính.

- Đã được cấp bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích: không.

- Số lượng sách đã xuất bản 12 cuốn sách, trong đó chủ biên 06 cuốn .

- Số lượng tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục, thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế: Không

15. Khen thưởng (các huân chương, huy chương, danh hiệu): 01 bằng khen cấp Bộ

16. Kỷ luật (hình thức từ khiển trách trở lên, cấp ra quyết định, số quyết định và thời hạn hiệu lực của quyết định): Không

B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ/PHÓ GIÁO SƯ

1. Tự đánh giá về tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo: Hoàn thành tốt nhiệm vụ

Trong thời gian giảng dạy và nghiên cứu tại Trường Đại học Y Hà Nội, tôi tự nhận thấy có đủ các tiêu chuẩn của nhà giáo và đã thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ của nhà giáo theo quy định, cụ thể là:

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

- Trung thành với Tổ quốc Việt Nam Xã hội chủ nghĩa, luôn chấp hành nghiêm mọi chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, qui định của Nhà trường.
- Là một cán bộ giảng dạy có phẩm chất đạo đức tốt, gương mẫu, trung thực, lối sống khiêm tốn và giản dị, có tinh thần trách nhiệm cao, đoàn kết với đồng nghiệp, hoà đồng với học viên và sinh viên. Luôn chia sẻ kinh nghiệm và kiến thức cho học viên, sinh viên và đồng nghiệp.
- Bản thân luôn tích cực rèn luyện đạo đức, tác phong, tham gia học tập, bồi dưỡng nâng cao trình độ lý luận, chuyên môn, nghiệp vụ và phương pháp giảng dạy để nâng cao chất lượng giảng dạy và nghiên cứu khoa học. Tham gia công tác quản lý giảng dạy ở bộ môn, quản lý khoa học và công nghệ, hoạt động chuyên môn chuyên ngành xét nghiệm Y học theo sự phân công của Nhà trường.
- Chuẩn bị bài đầy đủ khi lên lớp và lên lớp đúng giờ. Giảng dạy có chất lượng tốt, được đồng nghiệp, học viên và sinh viên quý mến, tin tưởng. Hoàn thành định mức giờ giảng hàng năm theo quy định, tích cực hướng dẫn học viên sau đại học và thực hiện nghiên cứu khoa học. Kết hợp tốt giữa giảng dạy và nghiên cứu khoa học.
- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, có nhiều đóng góp xây dựng đơn vị và Nhà trường.

2. Thời gian, kết quả tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên:

- Tổng số năm thực hiện nhiệm vụ đào tạo: 34 năm
- Khai cụ thể ít nhất 06 năm học, trong đó có 03 năm học cuối liên tục tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ (ứng viên GS chỉ khai 3 năm cuối liên tục sau khi được công nhận PGS):

TT	Năm học	Số lượng NCS đã hướng dẫn		Số lượng ThS/CK2/BSNT đã hướng dẫn	Số đề án, khóa luận tốt nghiệp ĐH đã HD	Số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp		Tổng số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp/số giờ chuẩn gd quy đổi/số giờ chuẩn định mức (*)
		Chính	Phụ			ĐH	SĐH	
1	2019-2020	2	0			96	282	378/461,3/360
2	2020-2021		1			96	282	378/394,6/360
3	2021-2022	1	1			96	282	378/448/350
03 năm học cuối								
4	2022-2023	3	1			96	282	378/548/350
5	2023-2024	3	2			192.6	378	570,6/568/350
6	2024-2025	3	2			192.6	378	570,6/760,6/350

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

(*) - Trước ngày 25/3/2015, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Quyết định số 64/2008/QĐ-BGDĐT ngày 28/11/2008, được sửa đổi bổ sung bởi Thông tư số 36/2010/TT-BGDĐT ngày 15/12/2010 và Thông tư số 18/2012/TT-BGDĐT ngày 31/5/2012 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

- Từ 25/3/2015 đến trước ngày 11/9/2020, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Thông tư số 47/2014/TT-BGDĐT ngày 31/12/2014 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT;

- Từ ngày 11/9/2020 đến nay, theo Quy định chế độ làm việc của giảng viên cơ sở giáo dục đại học ban hành kèm theo Thông tư số 20/2020/TT-BGDĐT ngày 27/7/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT; định mức giờ chuẩn giảng dạy theo quy định của thủ trưởng cơ sở giáo dục đại học, trong đó định mức của giảng viên thỉnh giảng được tính trên cơ sở định mức của giảng viên cơ hữu.

3. Ngoại ngữ:

3.1. Tên ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: Tiếng Anh, Tiếng pháp

a) Được đào tạo ở nước ngoài: ☐

- Bảo vệ luận án TS ☒ ; tại nước:

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước: ☐

- Trường ĐH cấp bằng tốt nghiệp ĐH ngoại ngữ: số bằng:; năm cấp:.....

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài: ☒

- Giảng dạy bằng ngoại ngữ: Tiếng Pháp, Tiếng Anh giao tiếp

- Nơi giảng dạy (cơ sở đào tạo, nước): Trường Đại học Y Hà Nội,

d) Đối tượng khác ☐ ; Diễn giải:

3.2. Tiếng Anh (văn bằng, chứng chỉ):

4. Hướng dẫn NCS, HVCH/CK2/BSNT đã được cấp bằng/có quyết định cấp bằng

TT	Họ tên NCS hoặc HVCH/ CK2/BSNT	Đối tượng		Trách nhiệm hướng dẫn		Thời gian hướng dẫn từ ... đến ...	Cơ sở đào tạo	Ngày, tháng, năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		NCS	HVCH /CK2/ BSNT	Chính	Phụ			
Đã hướng dẫn thành công								
1	Nguyễn Quang Hùng	x			x	2011- 2015	Đại học Y Hà Nội	QĐ cấp bằng: 1713/QĐ- ĐHYHN ngày 24/4/2015

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

2	Nguyễn Đức Liên	x		x		2014-2018	Đại học Y Hà Nội	QĐ cấp bằng: 614/QĐ-ĐHYHN ngày 8/3/2018
3	Nguyễn Thanh Xuân	x		x		2014-2019	Đại học Y Hà Nội	QĐ cấp bằng: 10133/QĐ-ĐHYHN ngày 03/6/2019
4	Đỗ Mạnh Thắng	x		x		2014-2019	Đại học Y Hà Nội	QĐ cấp bằng: 5889/QĐ-ĐHYHN ngày 21/10/2019
5	Nguyễn Đức Anh	x		x		2018-2022	Đại học Y Hà Nội	QĐ cấp bằng: 1414/QĐ-ĐHYHN ngày 20/5/2022
6	Phạm Duy	x			x	2020-2024	Đại học Y Hà Nội	QĐ cấp bằng: 3386/QĐ-ĐHYHN ngày 28/6/2024

Đang Hướng dẫn

1	Phạm Thanh Tuấn	x		x			Đại học Y Hà Nội	QĐ cử cán bộ hướng dẫn: 5475/QĐ-ĐHYHN ngày 09/12/2016
2	Lê Hoàng Nhã	x		x			Đại học Y Hà Nội	QĐ cử cán bộ hướng dẫn: 4530/QĐ-ĐHYHN ngày 14/10/2022
3	Hoàng Minh Tân	x		x			Đại học Y Hà Nội	QĐ cử cán bộ hướng dẫn: 6750/QĐ-ĐHYHN ngày 29/12/2022
4	Trần Trung Kiên	x		x			Đại học Y Hà Nội	QĐ cử cán bộ hướng dẫn: 6749/QĐ-ĐHYHN ngày 29/12/2022

3	Bài giảng bệnh học Ngoại khoa (Dùng cho sinh viên năm thứ 6)	GT	Nhà xuất Bản Y học năm 2020 ISBN: 978-604-66-4395	24	PGS.TS.Đoàn Quốc Hưng	Tham gia biên soạn trang 369-375	
4	Bài giảng Triệu chứng học Ngoại Khoa (Dùng cho sinh viên năm thứ 3)	GT	Nhà xuất Bản Y học năm 2021 (Tái bản lần thứ 4 có sửa chữa bổ sung) ISBN: 978-604-66-4914-4	20	PGS.TS.Đoàn Quốc Hưng - GS.TS.Hà Văn Quyết - PGS.TS.Phạm Đức Huấn	Tham gia biên soạn trang 223-232	
5	Bệnh học ngoại khoa Thần kinh (Dùng cho đào tạo sau đại học)	GT	Nhà xuất Bản Y học năm 2021 ISBN: 978-604-66-4772-0	24	PGS.TS.Đoàn Quốc Hưng - PGS.TS. Dương Đại Hà	Tham gia biên soạn 5/27 bài Tr 37-47 Tr 86-97 Tr 128-144 Tr 202-212	
6	Bài giảng bệnh học Ngoại khoa (Dùng cho sinh viên năm thứ 4)	GT	Nhà xuất bản Y học năm 2024 (Xuất bản lần thứ 6 có sửa chữa bổ sung) ISBN: 978-604-66-6654-7		PGS.TS.Đoàn Quốc Hưng - GS.TS.Hà Văn Quyết - PGS.TS.Phạm Đức Huấn	Tham gia biên soạn trang 369-378; 379-386	
7	Bệnh học Ngoại khoa Thần Kinh - Cột sống	GT	Nhà Xuất bản Y học năm 2024 ISBN: 978-604-66-692-4	13	PGS.TS.Kiều Đình Hùng	Tham gia Biên soạn trang 55-73; 74-89; 257-269; 270-295; 314-337; 350-363; 364-376; 377-399; 415-428;	QĐ ban hành Giáo trình số 6233/QĐ-ĐHYHN ngày 18/10/2024

						494-503	
8	Bệnh học Ngoại khoa Thần Kinh sọ não	GT	Nhà Xuất bản Y học năm 2024 ISBN: 978-604-66-6953-1	16	PGS.TS.Kiều Đình Hùng - PGS.TS.Dương Đại Hà	Tham gia Biên soạn trang 78-96; 97-117; 118-138; 139-153; 154-165; 166-174; 175-191; 208-231; 325-340; 404-419	QĐ ban hành Giáo trình số 6232/QĐ-ĐHYHN ngày 18/10/2024
9	Phẫu Thuật ít xâm lấn điều trị một số bệnh cột sống vùng thắt lưng	TK	Nhà xuất bản Y học năm 2025 ISBN: 978-604-66-7324-8	2	PGS.TS.Kiều Đình Hùng - TS. Nguyễn Vũ	tham gia biên soạn trang 7-26	QĐ ban hành sách TK số 1631/QĐ-ĐHYHN ngày 09/5/2025
10	Kỹ thuật mổ cấp cứu sọ não	TK	Nhà xuất bản Y học năm 2025 ISBN: 978-604-66-7326-2	2	PGS.TS.Kiều Đình Hùng	Tham gia biên soạn trang 7-18; 29-50; 51-58; 59-79; 80-88; 89-107; 125-137; 138-149; 166-181; 182-201; 202-212; 213-230; 275-284; 285-295	QĐ ban hành sách TK số 1633/QĐ-ĐHYHN ngày 09/5/2025
11	Cấp cứu Ngoại Thần Kinh	TK	Nhà xuất bản Y học năm 2025 ISBN: 978-604-66-7327-9	6	PGS.TS.Kiều Đình Hùng	Tham gia biên soạn trang 22-31; 43-50; 51-67; 68-85; 86-104;	QĐ ban hành sách TK số 1634/QĐ-ĐHYHN

						105-122; 123-138; 139-148; 164-172; 173-190; 210-229; 230-244; 400-418	ngày 09/5/2025
12	Điều trị U thần kinh đệm bằng phẫu thuật kết hợp quang độc học	CK	Nhà xuất bản Y học năm 2025 ISBN: 978-604-66-7325-5	1	PGS.TS.Kiều Đình Hùng	Viết toàn bộ sách	QĐ ban hành sách CK số 1632/QĐ-ĐHYHN ngày 09/5/2025

Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) sách chuyên khảo do nhà xuất bản có uy tín xuất bản và chương sách do nhà xuất bản có uy tín trên thế giới xuất bản, mà ứng viên là chủ biên sau PGS:

Lưu ý:

- Chỉ kê khai các sách được phép xuất bản (Giấy phép XB/Quyết định xuất bản/số xuất bản), nộp lưu chiểu, ISBN (nếu có).
- Các chữ viết tắt: CK: sách chuyên khảo; GT: sách giáo trình; TK: sách tham khảo; HD: sách hướng dẫn; phần ứng viên biên soạn cần ghi rõ từ trang.... đến trang..... (ví dụ: 17-56; 145-329).

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu:

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PCN/TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)/Xếp loại KQ
Sau khi được công nhận chức danh Phó Giáo sư					
1	Nghiên cứu xác định đột biến một số gen trong bệnh u nguyên bào thần kinh đệm (Glioblastoma)	CN	Cấp Bộ – 4114/QĐ-BYT	24 tháng	18/4/2018 – Xếp loại Đạt
2	Nghiên cứu biến đổi một số gen và biểu hiện micro-RNA	CN	Cấp Bộ – 369/QĐ-BYT	24 tháng	05/6/2025 – Xếp loại Đạt

	huyết thanh trong sàng lọc, chẩn đoán và hỗ trợ điều trị đích bệnh u nguyên bào thần kinh đệm				
3	Nghiên cứu ứng dụng dao Gamma quay điều trị u dây thần kinh số VIII	Chủ nhiệm đề tài nhánh	Cấp Nhà nước – 2310/QĐ-BKHCN	24 tháng	25/4/2016 – Xếp loại Đạt

- Các chữ viết tắt: CT: Chương trình; ĐT: Đề tài; CN: Chủ nhiệm; PCN: Phó chủ nhiệm; TK: Thư ký.

7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố (bài báo khoa học, báo cáo khoa học, sáng chế/giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia/quốc tế):

7.1.a. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố:

TT	Tên bài báo/ báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
I	Các bài báo khoa học xuất bản trước khi được công nhận chức danh Phó Giáo sư							
I.I	Các bài báo khoa học xuất bản trên các tạp chí uy tín quốc tế							
1	Histopathological change of cerebral of gliome structure after PDT	3		10 th Congress, Asian-Pacific Association for Laser Medicine and Surgery			Shanghai International Conference on Laser Medicine and Surgery, 15 th Congress, International YAG Laser Society	2004
II	Các bài báo khoa học xuất bản trên các tạp chí uy tín trong nước							
2	Nhận xét lâm sàng và phương pháp điều trị áp xe não trong 5 năm(1987-1991) tại BV Việt Đức	2		Nội san tâm thần- thần kinh-phẫu thuật thần kinh			Số đặc biệt 219-224	1992

3	Một số nhận xét về u tuyến yên và vùng hố yên phẫu thuật tại bệnh viện Việt Đức (01/1991 – 06/1996)	7		Tạp chí y học Việt nam			Tập: 225; số: 6,7,8; trang: 97-104	1998
4	U nguyên bào mạch	6		Tạp chí y học Việt nam			Tập: 225; số: 6,7,8; trang: 105-107	1998
5	Máu tụ dưới màng cứng mãn tính ở người lớn tuổi	3		Tạp chí nghiên cứu y học			Tập: 5; số: 1; trang: 6-9	1998
6	Nhận xét bước đầu áp dụng quang động học điều trị u não tại bệnh viện Việt Đức – Hà Nội	6		Tạp chí thông tin Y dược			Hội thảo quốc tế phòng chống ung thư. Trang 266-268	2000
7	Nghiên cứu siêu cấu trúc u não Glioblastoma sau điều trị quang động	7		Tạp chí Y học thực hành			Tập 491; Số: Hội nghị Ngoại khoa toàn quốc; trang 317-322	2004
8	Biến đổi hình thái cấu trúc mô bệnh học Gliome não sau điều trị quang động học (Photodynamic Therapy: PDT)	7		Tạp chí Y học thực hành			Tập 491; Số: Hội nghị Ngoại khoa toàn quốc; trang 323-325.	2004
9	Điều trị Gliome não ác tính bằng phương pháp quang động học (PDT)	1	X	Ngoại khoa			Tập: 55; số: 5; trang: 18-22	2005
10	Phương pháp quang động học điều trị	1	X	Tạp chí Y học lâm sàng			Số 7; trang 18-20	8/2006

	ung thư							
11	Ứng dụng laser He-Ne làm nguồn sáng cho phương pháp quang động học(PDT) trong điều trị phẫu thuật u não	3		Tạp chí Y Dược lâm sàng 108			Số đặc biệt. Trang: 100-103	6/2007
12	Đánh giá tình hình nhiễm khuẩn đường hô hấp ở bệnh nhân mở khí quản do chấn thương sọ não tại BV Việt Đức	2		Ngoại khoa			Tập: 57; số: 4; trang: 30-34	2007
13	Phát hiện và xử trí loét trên bệnh nhân chấn thương sọ não nặng	1		Ngoại khoa			Tập: 58; số: 2; trang: 38-44	2008
14	Đánh giá hiệu quả chăm sóc hô hấp trên bệnh nhân chấn thương cột sống cổ có liệt tuỷ tại Bệnh viện Việt Đức	2		Tạp chí Y học lâm sàng			số: 25; trang: 41-44	2008
15	Bước đầu ứng dụng kỹ thuật xạ phẫu bằng dao gama (rotating gamma knife) quay trong điều trị một số bệnh lý sọ não	14		Tạp chí Y học lâm sàng			số: 5; trang: 76-82	2009
16	Nhận xét lâm sàng và kết quả điều trị phẫu thuật hẹp ống sống thắt lưng tại Bệnh viện Việt Đức	1	X	Tạp chí Y học Việt nam			Tập: 368; số: 1; trang: 13-17	2010

17	Nghiên cứu đặc điểm lâm sàng, cận lâm sàng u tuyến yên tại Bệnh viện Việt Đức từ 6/2006 đến 7/2007	1	X	Tạp chí Y học Việt nam			Tập: 368; số: 1; trang: 34-38	2010
18	Kết quả điều trị phẫu thuật u màng não trên yên	1	X	Tạp chí nghiên cứu Y học			Tập: 67; số: 2; trang: 86-90	2010
19	Nghiên cứu đặc điểm lâm sàng cận lâm sàng u màng não vòm sọ tại Bệnh viện Việt Đức	1	X	Tạp chí Y Việt nam			Tập: 369; số: 1; trang: 14-17	2010
20	Đánh giá kết quả điều trị phẫu thuật u não tại bệnh viện Đại học Y Hà nội	1	X	Tạp chí Y học Việt nam			Tập: 369; số: 2; trang: 8-13	2010
21	Đánh giá kết quả phẫu thuật thoát vị đĩa đệm vùng thắt lưng cùng tại khoa phẫu thuật Thần kinh Bệnh viện Việt Đức	1	X	Tạp chí Y học Việt nam			Tập: 369; số: 2; trang: 38-41	2010
22	Nghiên cứu ứng dụng kháng sinh Augmentin trong dự phòng nhiễm khuẩn sau phẫu thuật cột sống tại bệnh viện Việt Đức	3		Tạp chí nghiên cứu y học ĐHYHN			Tập: 68; số: 3; trang: 19-25	2010
23	Đánh giá kết quả điều trị phẫu thuật u tuyến yên qua đường xoang bướm tại Bệnh viện Việt Đức	2		Tạp chí Y học lâm sàng BV Bạch mai			số: 52; trang: 24-28	2010

24	Đánh giá kết quả điều trị phẫu thuật u màng não vòm sọ tại Bệnh viện Việt Đức từ 10/2008 đến 10/2009	2		Tạp chí Y học lâm sàng BV Bạch mai			số: 51; trang: 46-50	2010
25	Ứng dụng Navigation (hệ thống định vị) trong phẫu thuật u não tại bệnh viện Đại học Y Hà Nội	1	X	Tạp chí nghiên cứu y học ĐHYHN			Tập: 67; số: 2; trang: 8-12	2010
26	Đánh giá kết quả phẫu thuật cố định cột sống vùng thắt lưng bằng nẹp vis qua cuống tại Bệnh viện Đại học Y Hà nội	1	X	Tạp chí Y học Việt nam			Tập: 370; số: 1; trang: 28-32	2010
27	Đánh giá kết quả điều trị não úng thủy bằng đặt valve dẫn lưu não thất ổ bụng tại Bệnh viện Đại học Y Hà Nội	1	X	Tạp chí Y học Việt nam			Tập: 370; số: 1; trang: 51-54	2010
28	Đánh giá kết quả chăm sóc ống thông niệu đạo ở bệnh nhân chấn thương sọ não kín tại Bệnh viện Việt Đức	2		Tạp chí Y học Việt nam			Tập: 370; số: 2; trang: 33-37	2010
29	Đánh giá tình hình chăm sóc mở khí quản ở bệnh nhân chấn thương sọ não tại BV Việt Đức 2006-2007	2		Tạp chí Y học Việt nam			Tập: 370; số: 2; trang: 64-67	2010
30	Chẩn đoán và điều trị chấn thương sọ não nguy cơ thấp	2		Tạp chí Y học Việt nam			Tập: 370; số: 1; trang: 58-61	2010

Các bài báo khoa học xuất bản sau khi được công nhận chức danh Phó Giáo sư

31	Conventional digital subtractional vs non-invasive MR angiography in the assessment of brain arteriovenous malformation https://doi.org/10.1016/j.clineuro.2018.03.022	9		Clinical Neurology and Neurosurgery	ISI (IF $\approx$ 2.5, Q3)		Trang 1-15	2018
32	Sphenoid Wing Meningiomas: Surgical Treatment and Outcome in Viet Duc University Hospital, Vietnam DOI: 10.1016/B978-0-12-822198-3.00026-4	4		Journal of International Dental and Medical Research ISSN 1309-100X	Scopus (Q4)		Tập 12 số 3:trang 1222-1228)	2019
33	Potential Anticancer Activities of a Combination of Curcumin, Ginger Oleoresin, and Rutin Solid Lipid Nanoparticles (Vietlife-Antican) in LLC Tumor-Bearing Mice DOI: 10.1177/1934578X19858461	4		Natural Product Communications	Scopus (Q4)		Trang 1-7	2019
34	STA-MCA bypass following sphenoid wing meningioma resection: A case report DOI: 10.3171/2015.V1.FOCUS14469	4		International Journal of Surgery Case Reports	Scopus (Q3)		Số 59 Trang 132–135	2019

35	Acute spontaneous subdural hematoma secondary to ruptured arteriovenous malformation: A rare entity DOI: 10.1016/j.amsu.2021.102613	3	X	Annals of Medicine and Surgery	Scopus (Q3)		Tập 68 số 102613 Trang 1-6	2021
36	Arachnoid cyst with spontaneous intracystic hemorrhage and associated chronic subdural hematoma: A case report DOI:10.1016/j.ijscr.2021.105789	3	X	International Journal of Surgery Case Reports	Scopus (Q3)		Tập 81 Số 105789 Trang 1-5	2021
37	Extracranial meningioma in the scalp skin 25 years after epidural hematoma surgery: A case report DOI: 10.1016/j.ijscr.2021.105734	4	X	International Journal of Surgery Case Reports	Scopus (Q3)		Tập 81 Số 105734 Trang 1-4	2021
38	Late recurrence of primary cerebellar germinoma at unusual site after complete response to radiotherapy DOI:10.25259/SNI_663_2021	3	x	Surgical Neurology International	ISI/Scopus (Q3)		Tập 12, số 549, trang 1-5	2021
39	Malignant mucosal melanoma of paranasal sinuses: A case report DOI:10.1016/j.ijscr.2021.106450	4	X	International Journal of Surgery Case Reports	Scopus (Q3)		Tập 81 Số 106450 Trang 1-5	2021

40	Long-term outcomes of rotating gamma knife for vestibular schwannoma: A 4-year prospective longitudinal study of 89 consecutive patients in Vietnam DOI: 10.25259/SNI_687_2021	5	X	Surgical Neurology International	Scopus (Q3)		Tập 12, số 585, trang 1-8	2021
41	Surgical Outcomes of Cerebellopontine Angle Meningiomas in Vietnam: A Single-Center Prospective Study DOI: 10.1097/MS9.0000000000000553	4	X	Journal of International Dental and Medical Research ISSN 1309-100X	Scopus (Q4)		Tập 15, số 4; trang 1710-1717	2022
42	Efficacy of cement-augmented pedicle screw fixation for osteoporotic mid-thoracic vertebral fractures DOI: 10.25259/SNI_751_2023	2		Surgical Neurology International	ISI/Scopus (Q3)		Tập 14, số 378, trang 1-4	2023
43	Exclusive waterpipe smoking and the risk of nasopharynx cancer in Vietnamese men, a prospective cohort study DOI: 10.1038/s41598-023-40253-y	6		Scientific Reports	ISI (IF≈4.6, Q1)		Tập 13, số 13237, trang 1-9	2023
44	Novel hazards of waterpipe	4	X	Scientific Reports	ISI (IF≈4.6, Q1)		Tập 13, số 7346, trang 1-9	2023

	tobacco and the benefits of stop smoking in men, a prospective cohort study DOI: 10.1038/s41598-023-34388-1							
45	Outcomes of Gamma Knife Radiosurgery for Drug-Resistant Primary Trigeminal Neuralgia DOI: 10.4103/aian.aian_987_21	7	X	Annals of Indian Academy of Neurology	ISI/Scopus (Q3)		Tập 26, số 2, Trang 137-141	2023
46	Posterior only for Approach Total EN Bloc Spondylectomy: A Case Report DOI: 10.59657/2837-4843.brs.23.009	3		Journal of Neuroscience and Neurological Research			Tập 2, số 1, trang 1-4	2023
47	Surgical outcomes of premeatal and retromedial cerebellopontine angle meningioma in Vietnam: a single-center prospective cross-sectional study DOI: 10.1097/MS9.0000000000000553	4		Annals of Medicine & Surgery	Scopus (Q3)		Số 85:trang 1626–1632	2023
48	Clinical and imaging outcomes of xlf surgery for lumbar spinal stenosis	6		GEORGIAN MEDICAL NEWS	Scopus Journal (Q3–Q4), PMID: 39230213		Số 6, tập 351, trang 6-11	2024
49	Effectiveness in indirect decompression using minimally invasive	7		GEORGIAN MEDICAL NEWS	Scopus-indexed Journal (Q3–Q4)		Số 9, tập 354, trang 1-6	2024

	urgery – transforaminal lumbar interbody fusion in single- level lumbosacral spondylolisthesis							
50	Results of xlif surgery for spinal stenosis and lumbar spondylolisthesis https://doi.org/10.61615/JMCCR/2025/FEB027140210	6		Journal of Medical and Clinical Case Reports			Tập 2, số 1, trang 1-8	2025
Các bài báo khoa học trong nước								
51	Đánh giá kết quả chăm sóc ống thông bàng quang ở bệnh nhân mổ sỏi tiết niệu tại bệnh viện Đại học Y Hà Nội	2	X	Tạp chí Y học Việt Nam			tập 375 số 1 trang 52-56	2010
52	Đánh giá ứng dụng Navigation (Hệ thống định vị) trong phẫu thuật u não tại Bệnh viện Đại học Y Hà Nội	1	X	Tạp chí Y học Thực hành			Số 733+734, trang 50-55	2010
53	Phẫu thuật cố định cột sống vùng thắt lưng bằng nẹp VIS qua cuống tại Bệnh viện đại học Y Hà Nội	1	X	Tạp chí Y học Thực hành			Số 733+734, trang 317-320	2010
54	Nhận xét về biến chứng tiết niệu ở bệnh nhân đặt ống thông bàng quang sau gây tê ngoài màng cứng	3		Tạp chí Y học Việt Nam			Tập 382, số 1; trang 92-95	2011
55	Chẩn đoán u màng não tại bệnh viện Đại học Y Hà Nội	2		Tạp chí y học Việt Nam			tập 383 số 2 trang 42-45	2011

56	Ứng dụng Navigation (hệ thống định vị) trong phẫu thuật tổn thương não tại bệnh viện Đại học Y Hà Nội	3	X	tạp chí Y học thực hành			Tập 799, số 12 trang 36-39	2011
57	Kết quả điều trị u dây thần kinh số VIII bằng phương pháp xạ phẫu dao GAMMA quay tại trung tâm y học hạt nhân và ung bướu Bệnh viện Bạch Mai từ tháng 7-2007 đến tháng 12 năm 2010	4	X	tạp chí y học Việt Nam			tập 383 số 2 trang 50-55	2011
58	Ứng dụng phẫu thuật nội soi kết hợp navigation trong phẫu thuật u vùng hố yên tại bệnh viện đại học y hà nội	4	x	Tạp chí Y học Thành phố Hồ Chí Minh			Tập 16 – số 4; Trang 147-151	2012
59	Đánh giá kết quả điều trị phẫu thuật u não tại bệnh viện đại học y hà nội	1	X	Tạp chí Y học Thành phố Hồ Chí Minh,			Tập 16 – số 4; Trang 25-28	2012
60	Ứng dụng nội soi trong phẫu thuật u tuyến yên tại bệnh viện đại học y hà nội	2	X	tạp chí Y học thành phố Hồ Chí Minh			tập 16 số 4 trang 20-24	2012
61	Sử dụng Cefotaxim (claforan) dự phòng nhiễm khuẩn trong phẫu thuật sọ não	3	X	Tạp chí Nghiên cứu Y học			Tập 80; số 3C; trang: 169-174	2012
62	Đánh giá kết quả phẫu thuật u màng não tại bệnh viện Đại học Y Hà Nội	3	X	Tạp chí Y Học Thực hành			tập 896 trang 12-16	2013

63	Đánh giá kết quả phẫu thuật u não tế bào hình sao tại bệnh viện Đại học Y Hà Nội	2	X	Tạp chí Y Học Thực hành			tập 896 trang 166-169	2013
64	Đánh giá kết quả điều trị phẫu thuật máu tụ dưới màng cứng mạn tính tại bệnh viện đại học Y Hà Nội	3	x	Tạp chí Y học thực hành			Tập 896, trang 162-165	2013
65	Đánh giá kết quả phẫu thuật điều trị chấn thương cột sống lưng-thắt lưng tại khoa Ngoại bệnh viện Đại học Y Hà Nội	3	X	Tạp chí y Học Thực hành			tập 896 trang 43-46	2013
66	Bước đầu đánh giá hiệu quả của kháng sinh dự phòng cefuroxim trong phẫu thuật cột sống tại khoa Ngoại Bệnh viện Đại học Y Hà Nội	3		Tạp chí y học Thành phố Hồ Chí Minh			số 6, tập 18: 91-95	2014
67	Đánh giá kết quả điều trị dị dạng động tĩnh mạch bằng dao gamma quay tại Trung tâm Y học hạt nhân và ung bướu bệnh viện Bạch Mai	3		Tạp chí y học Thành phố Hồ Chí Minh			số 6, tập 18: 423-428	2014
68	Đặc điểm lâm sàng và kết quả điều trị phẫu thuật u tủy tại bệnh viện Đại học Y Hà Nội	2	x	Tạp chí y học Thành phố Hồ Chí Minh			số 6, tập 18: 86-90	2014
69	Kết quả điều trị xẹp đốt sống do loãng xương bằng phương pháp bơm xi măng không bóng qua da tạo	2	X	Tạp chí Y học thành phố Hồ Chí Minh			tập 18 số 6 từ trang 81-85	2014

	hình thân đốt sống tại khoa ngoại Bệnh viện Đại học Y Hà Nội							
70	Đánh giá kết quả điều trị bệnh nhân u não và bệnh lý sọ não bằng phương pháp xạ phẫu dao gamma quay tại trung tâm y học hạt nhân và ung bướu bệnh viện bạch mai	15		Tạp chí Y học Thành phố Hồ Chí Minh			Tập 18 – Số 6- Trang 478 - 490	2014
71	Nghiên cứu hiệu quả điều trị u thần kinh đệm (glioma) thân não bằng phương pháp xạ phẫu dao gamma quay (rotating gamma knife) tại bệnh viện bạch mai	3		Tạp chí Y học Thành phố Hồ Chí Minh			Tập 18 – Số 6- Trang 410– 416	2014
72	Nghiên cứu một số yếu tố nguy cơ ảnh hưởng tới kết quả điều trị u thân não bằng phương pháp xạ phẫu dao gamma quay (rotating gamma knife) tại bệnh viện bạch mai	3		Tạp chí Y học Thành phố Hồ Chí Minh			Tập 18 – Số 6- Trang 417 - 422	2014
73	Đánh giá kết quả điều trị u dây thần kinh số viii bằng dao gamma quay tại trung tâm y học hạt nhân và ung bướu bệnh viện Bạch Mai	7	x	Tạp chí Y học Thành phố Hồ Chí Minh			Tập 18 – Số 6- Trang 323-327	2014
74	Ứng dụng nội soi qua đường mũi xoang bướm mở	6		Tạp chí Y học Thành phố Hồ Chí Minh			Tập 18 – Số 6- Trang	2014

	rộng phẫu thuật u sọ hầu						122 – 127	
75	Đặc điểm điện thể kích thích thị giác ở bệnh nhân u tuyến yên	3		Tạp chí sinh lý học Việt Nam			Tập 19, số 2: 39-46	2015
76	Nghiên cứu đặc điểm lâm sàng, chẩn đoán hình ảnh và kết quả phẫu thuật u sao bào thể lông ở trẻ em	3		Tạp chí Y học Thực Hành			Số 4, Trang 12-16	2016
77	Xác định đột biến EXON 3 gen EGFR trên bệnh nhân u nguyên bào thần kinh đệm	8		Tạp chí Y học Việt Nam			Tập 466, số 1: 85-88	2018
78	Đánh giá kết quả điều trị dị dạng động tĩnh mạch não vỡ bằng phẫu thuật hai phương pháp: Nút mạch và phẫu thuật	7		Tạp chí Y học Thực hành			Số 6, tập 1100: 53-55	2019
79	Xác định đột biến xóa đoạn gen EGFR trên bệnh nhân u nguyên bào thần kinh đệm.	5		Tạp chí Y học Việt Nam			Tập 477 số 2 trang 15-18	2019
80	Complications of endoscopic endonasal transsphenoidal approach for management of craniopharyngiomas	2		Tạp chí ngoại khoa và nội soi Việt Nam			Tập 9, số 4	2020
81	kết quả ban đầu phẫu thuật bệnh lý đĩa đệm cột sống cổ lối trước sử dụng miếng ghép compotention tự khóa	2	X	Tạp chí Nghiên cứu Y học			Tập 134; số 10; Trang 232-241	2020
82	Đánh giá chất lượng cuộc sống	4		Tạp chí Y học Việt Nam			Tập 494, số 1;	2020

	của bệnh nhân sau phẫu thuật thoát vị đĩa đệm cột sống thắt lưng tại bệnh viện Đại học Y Hà Nội						Trang 205-209	
83	Kết quả điều trị u màng não hai phần ba trong cánh xương bướm trên 29 bệnh nhân được phẫu thuật tại bệnh viện hữu nghị việt đức	2		Tạp chí nghiên cứu y học			Tập 139 Số (3); Trang 98-107	2021
84	Kết quả điều trị sau phẫu thuật ở bệnh nhân thoát vị đĩa đệm cột sống thắt lưng cùng có hẹp ống sống bằng phương pháp cố định cột sống qua cuống và ghép xương liên thân đốt qua lỗ liên hợp (xâm lấn tối thiểu và mổ mở)	2	X	Tạp chí Nghiên cứu Y học			Tập 147; số 11; Trang 195-205	2021
85	Phẫu thuật cố định cột sống ít xâm lấn Và giải ép gián tiếp trong chấn thương mất vững cột sống vùng ngực - thắt lưng	3		Tạp chí Nghiên cứu Y học			Tập 147; số 11; Trang 160-168	2021
86	Kết quả điều trị trượt đốt sống thắt lưng Tại bệnh viện đại học y hà nội	6	X	Tạp chí Nghiên cứu Y học			Tập 147; số 11; Trang 169-176	2021
87	Đánh giá kết quả sớm phẫu thuật hẹp ống sống thắt lưng Tại bệnh viện đa khoa tỉnh trà vinh	3		Tạp chí y học việt nam			Tập 514 tháng 5 số 1	2022
88	Đánh giá kết quả phẫu thuật xuất huyết não tự phát	3		Tạp chí y học việt nam			TẬP 514; SỐ 2; Trang	2022

	tại bệnh viện đa khoa tỉnh trà vinh						102-107	
89	Kết quả phẫu thuật điều trị u màng não góc cầu-tiểu não tại bệnh viện việt đức	6		Tạp chí y học việt nam			TẬP 521 - THÁNG 12- SỐ CHUYÊN ĐỀ; Trang: 233-239	2022
90	Kết quả phẫu thuật thoát vị đĩa đệm cột sống thắt lưng đơn tầng có mất vững cột sống bằng phương pháp cố định cột sống và ghép xương liên thân đốt sống lồi sau qua lỗ liên hợp ít xâm lấn (MIS TLIF)	5		Tạp chí y học việt nam			TẬP 521 - THÁNG 12- SỐ CHUYÊN ĐỀ; Trang: 240-247	2022
91	Tỉ suất mới mắc và các yếu tố nguy cơ của nhiễm trùng vết mổ trong phẫu thuật cột sống tại bệnh viện đại học y hà nội	3		Tạp chí y học việt nam			TẬP 521 - THÁNG 12- SỐ CHUYÊN ĐỀ; Trang: 288-293	2022
92	Đánh giá kết quả bơm xi măng sinh học tạo hình thân đốt sống bằng hệ thống bóng kép điều trị lún xẹp đốt sống do loãng xương tại bệnh viện đại học y Hà Nội	4		Tạp chí y học việt nam			TẬP 521 - THÁNG 12- SỐ CHUYÊN ĐỀ; Trang: 491-498	2022
93	Báo cáo nhân một trường hợp đầu tiên Cắt “EN LOC” thân đốt sống bằng đường mổ lồi sau	3		Tạp chí y học việt nam			TẬP 521 - THÁNG 12- SỐ CHUYÊN ĐỀ; Trang: 760-764	2022
94	Máu tụ dưới màng cứng cấp tính bên đối diện sau phẫu thuật máu tụ dưới màng cứng mạn	5		Tạp chí y học việt nam			Tập 532; số 1B; Trang 367-370	2023

	tính: báo cáo ca lâm sàng							
95	Kết quả điều trị hẹp ống sống thắt lưng và trượt đốt sống thắt lưng bằng đường mổ lồi bên và nẹp vít qua da lồi sau (XLIF) tại bệnh viện Đại học Y Hà Nội	3	X	Tạp chí y học Việt Nam			Số chuyên đề, Tập 532: 466-472	2023
96	Kết quả điều trị thoát vị đĩa đệm cột sống cổ đa tầng bằng đường mổ cổ trước bên	2	X	Tạp chí y học Việt Nam			Số chuyên đề, Tập 532: 459-465	2023
97	kết quả phẫu thuật máu tụ dưới màng cứng mạn tính do chấn thương tại Bệnh viện Đại học Y Hà Nội	4		Tạp chí y học Việt Nam			Số chuyên đề, Tập 532: 136-142	2023
98	kết quả ban đầu phẫu thuật chỉnh gù cho bệnh nhân viêm cột sống dính khớp sử dụng đường mổ tối thiểu	3		Tạp chí y học Việt Nam			Số chuyên đề, Tập 532: 480-488	2023
99	Kết quả phẫu thuật bắt vít qua cuống có bơm xi măng trong điều trị lún xẹp cột sống ngực, thắt lưng ở bệnh nhân loãng xương nặng	2		Tạp chí y học Việt Nam			Số chuyên đề, Tập 532: 238-291	2023
100	Kết quả phẫu thuật thoát vị đĩa đệm cột sống thắt lưng đơn tầng có mất vững cột sống bằng phương pháp cố định cột sống và ghép xương liên thân đốt sống lồi sau qua lỗ liên hợp ít xâm lấn (MIS TLIF)	5	x	Tạp chí y học Việt Nam			Số chuyên đề, Tập 532: 372-380	2023

101	Đặc điểm lâm sàng, kết quả điều trị phẫu thuật và xạ trị gia tốc u nguyên bào tủy tại bệnh viện việt đức	3		TẠP CHÍ Y HỌC VIỆT NAM			tẬP 528 - tháng 7 – số 2 Trang 190-195	2023
102	U màng não góc cầu - tiểu não trước và sau ống tai trong: chẩn đoán và kết quả phẫu thuật	3		Tạp chí nghiên cứu y học			Tập 162; số (1); Trang 63-71	2023
103	Kết quả phẫu thuật u màng não góc cầu - tiểu não bằng đường mổ sau xoang xích ma	3		Tạp chí nghiên cứu y học			Tập 162; số (1); Trang 10-18	2023
104	Đánh giá mức độ biểu hiện mirna-20a trên bệnh nhân u thần kinh đệm	10		Tạp chí nghiên cứu y học			Tập 175; số 02; Trang 79-84	2024
105	Nghiên cứu mức độ biểu hiện mirna-29b ở bệnh nhân u thần kinh đệm	8		Tạp chí nghiên cứu y học			Tập 174; số 1; Trang 27-33	2024
106	Nghiên cứu tình trạng đột biến gen idh1 trên bệnh nhân u nguyên bào thần kinh đệm	5	X	<i>Tạp chí nghiên cứu y học</i>			Tập 174; số 1; Trang 8-15	2024
107	Đánh giá tác động của đột biến gen IDH1 và sự methyl hóa gen MGMT đến thời gian sống thêm toàn bộ trên bệnh nhân u nguyên bào thần kinh đệm	7	X	Tạp chí nghiên cứu y học			Tập 180; Số 7; Trang 1-9	2024
108	Mức độ biểu hiện mir-125b trên bệnh nhân u thần kinh đệm	7		Tạp chí nghiên cứu y học			Tập 180; Số 7; Trang 1-9	2024

109	Kết quả bảo tồn dây thần kinh mặt sau phẫu thuật u màng não góc cầu tiểu não tại bệnh viện Việt Đức	6		Tạp chí y học Việt Nam			Tập 545; số chuyên đề: 142-148	2024
110	Kết quả phẫu thuật hẹp ống sống thắt lưng và trượt đốt sống thắt lưng bằng đường mổ lồi bên tại bệnh viện đại học y hà nội	5		Tạp chí Nghiên cứu Y học			TẬP 179; SỐ 06 - 2024; TRANG 19-27	2024
111	Results of cement-augmented pedicle screw surgery in the treatment of thoracic and lumbar spine collapse in severe osteoporosis patients	4		Tạp chí Nghiên cứu Y học			TẬP 179; SỐ 06 - 2024; TRANG 257-262	2024
112	Effectiveness in indirect decompression using mis tlif in single level lumbo-sacral Spondylolisthesis	5		Tạp chí y học việt nam			TẬP 179 – số 6;trang 247-256	2024
113	Giải phẫu hố sọ giữa liên quan với đường mổ cắt phần trước xương đá	5		Tạp chí y học việt nam			Tập 545, số chuyên đề: 48-54	2024
114	Kết quả điều trị bệnh hẹp ống sống thắt lưng và trượt đốt sống thắt lưng bằng đường mổ lồi bên	5		Tạp chí y học việt nam			Tập 545, số chuyên đề: 67-72	2024
115	Phẫu thuật cắt xương chỉnh gù trong bệnh lý viêm	4		Tạp chí y học việt nam			Tập 545, số chuyên đề:	2024

	cột sống dính khớp bằng đường mổ nhỏ xâm lấn tối thiểu						88-94	
116	Đánh giá hiệu quả lượng xi măng sử dụng và cố định vít sau phẫu thuật vít qua cuống kèm bơm xi măng điều trị lún xẹp cột sống ngực, thắt lưng ở người bệnh loãng xương nặng	3		Tạp chí Ngoại khoa và phẫu thuật nội soi Việt Nam			Số 5, Tập 14: 93-100	2024
117	Đánh giá chất lượng cuộc sống của người bệnh sau điều trị can thiệp và phẫu thuật sọ não tại Bệnh viện Đại học Y Hà Nội bằng bộ câu hỏi EQ-5D-5L	8		Tạp chí Ngoại khoa và phẫu thuật nội soi Việt Nam			Số 5, Tập 14: 260-264	2024
118	Đánh giá tác dụng giảm đau trong tiêm phong bế rễ thần kinh cột sống dưới hướng dẫn C arm tại phòng khám Đa khoa Vietlife	3		Tạp chí Ngoại khoa và phẫu thuật nội soi Việt Nam			Số 5, Tập 14: 324-229	2024
119	Nhân ba trường hợp ứng dụng hệ thống cảnh báo thần kinh trong phẫu thuật sọ não- cột sống tại Bệnh viện Đại học Y Hà Nội	4		Tạp chí Nghiên cứu y học			Số 1, Tập 186: 39-49	2025
120	Đánh giá kết quả xa sau điều trị thoái hóa cột sống thắt lưng bằng đường mổ lối bên có sử	2		Tạp chí y học Việt Nam			số 1, tập 549: 349-353	2025

	dụng cảnh báo thần kinh							
121	Kết quả điều trị trượt đốt sống đơn tầng vùng thắt lưng – cùng bằng phẫu thuật hàn xương liên thân đốt có sử dụng cảnh báo thần kinh	2	X	Tạp chí Nghiên cứu y học			số 4, tập 189: 404-409	2025
122	Đánh giá kết quả điều trị viêm quanh khớp vai thể đơn thuần bằng huyết tương giàu tiểu cầu tự thân tại Phòng khám Đa khoa Vietlife	2	x	Tạp chí Nghiên cứu y học			Số 6, tập 191: 224-231	2025
123	Đánh giá kết quả điều trị thoái hóa khớp gối bằng tiêm nội khớp huyết tương giàu tiểu cầu tự thân	2		Tạp chí Nghiên cứu y học			Số 6, tập 191: 303-311	2025
124	Tác dụng giảm đau phong bế chọn lọc rễ thần kinh cột sống cổ dưới hướng dẫn C-Arm	2	x	Tạp chí Nghiên cứu y học			Số 6, tập 191: 312-318	2025
125	Đánh giá kết quả phẫu thuật lấy thoát vị đĩa đệm cột sống vùng thắt lưng cùng sử dụng hệ thống ống nong tại bệnh viện đại học y hà nội	2	X	Tạp chí ngoại khoa và phẫu thuật nội soi Việt Nam			Số 2, tập 15: 118-124	2025

- Trong đó: Số lượng và thứ tự các bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học quốc tế có uy tín mà ứng viên là tác giả chính sau Phó Giáo sư là **09** bài, theo các thứ tự là: **35, 36, 37, 38, 39, 40, 41, 44, 45.**

7.1.b. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố (Dành cho các chuyên ngành thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự được quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg)

TT	Tên bài báo/ báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ ISSN hoặc ISBN	Thuộc danh mục tạp chí uy tín của ngành	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
I	Trước khi được công nhận PGS/TS						
1							
2							
II	Sau khi được công nhận PGS/TS						
1							
2							

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học uy tín của ngành mà UV là tác giả chính sau PGS/TS:

7.2. Bảng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích

TT	Tên bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích	Tên cơ quan cấp	Ngày tháng năm cấp	Tác giả chính/ đồng tác giả	Số tác giả
1					
2					

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích được cấp, là tác giả chính sau PGS/TS:

7.3. Tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế (đối với ngành Văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao)

TT	Tên tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu TDTT	Cơ quan/tổ chức công nhận	Văn bản công nhận (số, ngày, tháng, năm)	Giải thưởng cấp Quốc gia/Quốc tế	Số tác giả
1					
2					

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu đạt giải thưởng quốc tế, là tác giả chính/hướng dẫn chính sau PGS/TS:

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình/dự án/đề tài nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học đã được đưa vào áp dụng thực tế:

TT	Chương trình đào tạo, chương trình nghiên cứu ứng dụng KHCN	Vai trò UV (Chủ trì/ Tham gia)	Văn bản giao nhiệm vụ (số, ngày, tháng, năm)	Cơ quan thẩm định, đưa vào sử dụng	Văn bản đưa vào áp dụng thực tế	Ghi chú
1	Chương trình đào tạo Bác sĩ nội trú Ngoại khoa (Học phần Phẫu thuật Thần kinh - Sọ não - Tim mạch - Lồng ngực)	Tham gia	QĐ số 3496/QĐ-ĐHYHN ngày 14/9/2022	Trường Đại học Y Hà Nội	Quyết định số 2185/QĐ-ĐHYHN ngày 19/6/2023 của Hiệu trưởng Trường ĐHYHN	
2	Chương trình đào tạo Chuyên khoa cấp I Ngoại khoa (Học phần Phẫu thuật Thần kinh - Sọ não - Tim mạch - Lồng ngực)	Tham gia	QĐ số 3496/QĐ-ĐHYHN ngày 14/9/2022	Trường Đại học Y Hà Nội	Quyết định số 2187/QĐ-ĐHYHN ngày 19/6/2023 của Hiệu trưởng Trường ĐHYHN	
3	Chương trình đào tạo Thạc sĩ định hướng nghiên cứu chuyên ngành Ngoại khoa	Tham gia	QĐ số 3496/QĐ-ĐHYHN ngày 14/9/2022	Trường Đại học Y Hà Nội	Quyết định số 2190/QĐ-ĐHYHN ngày 19/6/2023 của Hiệu trưởng Trường ĐHYHN	
	Chương trình đào tạo Thạc sĩ định hướng ứng dụng chuyên ngành Ngoại khoa	Tham gia	QĐ số 3496/QĐ-ĐHYHN ngày 14/9/2022	Trường Đại học Y Hà Nội	Quyết định số 2190/QĐ-ĐHYHN ngày 19/6/2023 của Hiệu trưởng Trường ĐHYHN	

	Chương trình đào tạo Chuyên khoa cấp II chuyên ngành Ngoại khoa	Tham gia	QĐ số 3496/QĐ-ĐHYHN ngày 14/9/2022	Trường Đại học Y Hà Nội	Quyết định số 2189/QĐ-ĐHYHN ngày 19/6/2023 của Hiệu trưởng Trường ĐHYHN	
	Chương trình đào tạo Tiến sĩ chuyên ngành Ngoại khoa	Tham gia	QĐ số 3496/QĐ-ĐHYHN ngày 14/9/2022	Trường Đại học Y Hà Nội	Quyết định số 216/QĐ-ĐHYHN ngày 22/1/2025 của Hiệu trưởng Trường ĐHYHN	

9. Các tiêu chuẩn không đủ so với quy định, đề xuất công trình khoa học (CTKH) thay thế*:

a) Thời gian được bổ nhiệm PGS: Đủ

b) Hoạt động đào tạo

- Thâm niên đào tạo: Đủ

- Giờ giảng dạy

+ Giờ chuẩn giảng dạy trực tiếp trên lớp: Đủ

+ Giờ chuẩn giảng dạy quy đổi: Đủ

- Hướng dẫn chính NCS/HVCH/CK2/BSNT:

+ Đã hướng dẫn 06 NCS đã có Quyết định cấp bằng Tiến sĩ, trong đó có 04 NCS là hướng dẫn chính và 06 NCS đều được cấp bằng sau khi bổ nhiệm chức danh Phó Giáo sư. Hiện nay đang hướng dẫn 06 NCS trong đó 03 NCS đã bảo vệ cấp cơ sở.

c) Nghiên cứu khoa học

- Đã chủ trì 02 Đề tài KH&CN cấp Bộ, 01 Đề tài Nhánh cấp Nhà nước đã nghiệm thu đạt yêu cầu, cả 03 đề tài đều hoàn thành sau khi bổ nhiệm chức danh Phó Giáo sư.

- Đã công bố được 21 công trình khoa học trên các tạp chí quốc tế uy tín, trong đó có 09 công trình khoa học là tác giả chính (tác giả đầu/tác giả liên hệ), tất cả 09; công trình khoa học được công bố sau khi bổ nhiệm chức danh Phó Giáo sư.

d) Biên soạn sách phục vụ đào tạo (đối với ứng viên GS)

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

Đã chủ biên và tham gia viết 12 cuốn sách là Giáo trình/Sách chuyên khảo, sách tham khảo, trong đó là Chủ biên/viết một mình 06 cuốn sách trong đó 01 Chuyên khảo, tất cả 06 cuốn sách chủ biên đều được xuất bản sau khi bổ nhiệm chức danh Phó giáo sư.

C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH:

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Hà Nội, ngày 25 tháng 6 năm 2025

NGƯỜI ĐĂNG KÝ

A handwritten signature in blue ink, appearing to read 'KDH', is written over a horizontal line.

Kiều Đình Hùng